

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở LÀNG CHÀI CỬA VẠN, VỊNH HẠ LONG, QUẢNG NINH SAU HOẠT ĐỘNG DI DÂN LÊN BỜ

Nguyễn Thị Thúy Anh, Bùi Thúy Hằng

Khoa Du lịch

Email: anhntt@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 08/4/2019

Ngày PB đánh giá: 17/7/2019

Ngày duyệt đăng: 25/7/2019

TÓM TẮT

Vịnh Hạ Long đã hai lần được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới. Những công nhận đó đã mở ra cho vịnh Hạ Long rất nhiều cơ hội mới song cũng sẽ là không ít thách thức, khó khăn mà điểm đến này phải đối mặt, đặc biệt là ô nhiễm môi trường. Vấn đề ô nhiễm môi trường tại một số vùng vịnh tiêu biểu như khu vực làng chài Cửa Vạn, Vong Viêng.. là do nhiều nguyên nhân trong đó có sự tác động của việc gia tăng dân số, rác thải sinh hoạt ở các làng chài. Để giải quyết vấn đề trên Ủy ban Nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ninh đã quyết định thực hiện chính sách di dời các làng chài nổi ra khỏi khu vực vịnh Hạ Long (tháng 6/2014). Đây là giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản đồng thời đem lại cuộc sống an cư, bền vững cho hàng trăm hộ dân chài vốn lệ thuộc vào sông nước. Tuy nhiên, sau năm năm thực hiện, khách du lịch đến thăm làng chài trên vịnh Hạ Long lại không thật sự ấn tượng với điểm du lịch này. Vì vậy, trong khuôn khổ bài viết, tác giả tập trung đưa ra những giải pháp nhằm phát triển du lịch ở làng chài Cửa Vạn trên vịnh Hạ Long sau hoạt động di dân lên bờ.

Từ khóa: Phát triển du lịch, làng chài, Cửa Vạn, hoạt động di dân lên bờ.

DEVELOPING TOURISM IN CUA VAN FISHING VILLAGES, HA LONG BAY, QUANG NINH AFTER ASHORE EMIGRATION

ABSTRACT

Ha Long Bay has been recognized as a UNESCO World Heritage Site twice, which has brought many opportunities as well as challenges to the destination. One of the hardest problems is the environment pollution. The polluted conditions from the bay, especially from Cua Van fishing villages have been caused by the many different reasons including the increase in population, domestic waste of the villages. In order to solve this problem, People's Committee of Quang Ninh province decided to emigrate people from the villages to other places outside Ha Long Bay area (6/2014). This action has improved the effectiveness of preserving activities at Ha Long bay as well as helping the villagers whose their life heavily dependent on the sea to settle down and develop. However, after five years of implementation, tourists visiting the fishing village on Halong bay are not really impressed with this destination. Therefore, the authors will present the solutions to transform tourism activities in Cua Van villages after the emigration.

Keywords: Develop tourism, fishing villages, Cua Van, emigration.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Điều 3, chương I, Luật Du lịch Việt Nam, số: 09/2017/QH14: “Du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 01 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với mục đích hợp pháp khác” [5]. Du lịch theo nghĩa tiếng Hán là đi chơi có lịch trình, trong đó “du” có nghĩa là rong chơi, ngao du, còn “lịch” có nghĩa là lịch trình, là sự sắp xếp về thời gian. Chính vì nội dung này nên người ta mới có thể phân biệt được du lịch với các hình thức rời khỏi nơi cư trú thường xuyên khác như du học, đi học, đi làm xa.

Tựu chung lại, du lịch là sự di chuyển của con người trong thời gian nhàn rỗi để đến một nơi khác ngoài nơi cư trú thường xuyên của mình, nhằm mục đích thẩm nhận các giá trị vật chất và tinh thần độc đáo, khác lạ. Trên cơ sở đó, trong chuyến đi sẽ xảy ra mối quan hệ tương hỗ giữa bốn nhóm: khách du lịch, nhà cung ứng du lịch, chính quyền địa phương và cư dân địa phương.

Vịnh Hạ Long đã hai lần được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. Đối với người dân địa phương nói riêng và đất nước Việt Nam nói chung vịnh Hạ Long là một món quà vô giá mà tạo hóa đã ban tặng. Những vinh dự này đã mở ra cho Quảng Ninh cũng như vịnh Hạ Long rất nhiều cơ hội mới song cũng sẽ là những thách thức mà điểm đến du lịch này phải đối mặt. Trong thời gian vừa qua, vịnh Hạ Long nổi cộm về vấn đề ô nhiễm môi trường tại một số vũng vịnh do sự gia tăng dân số của các làng chài

[8]. Để giải quyết vấn đề trên, UBND tỉnh Quảng Ninh đã quyết định thực hiện chính sách di dời các làng chài nổi ra khỏi khu vực Di sản thế giới vịnh Hạ Long – đây là giải pháp được cho là cần thiết không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản mà còn mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc trong việc đem lại cuộc sống an cư, bền vững cho hàng trăm hộ dân chài vốn lệ thuộc vào sông nước. Tuy nhiên, việc thực hiện chính sách di dân ban đầu đã khiến cư dân địa phương, khách du lịch lo ngại về việc phát triển du lịch một cách bền vững tại một số làng chài trong tương lai. Sở dĩ, ngư dân là người nắm giữ những giá trị văn hóa, họ còn sinh sống ở các làng chài thì còn văn hóa làng chài, di chuyển họ đi thì rất có thể những nét văn hóa độc đáo của làng chài đó sẽ bị mai một dần.

Bài toán đặt ra ở đây là làm sao vừa thực hiện tốt hoạt động di dời ngư dân sinh sống trên vịnh để bảo vệ môi trường di sản lại vừa bảo tồn những nét văn hóa truyền thống của ngư dân? Chính vì vậy, trong khuôn khổ bài viết nhóm tác giả đã sử dụng kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu khoa học như phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp, phân tích tổng hợp, điều tra xã hội học, thực địa nhằm tìm hiểu vấn đề một cách khách quan, trung thực và thu được những thông tin rất hữu ích từ phía chính quyền địa phương, cư dân địa phương, nhà cung ứng du lịch và khách du lịch ở điểm đến du lịch vịnh Hạ Long đặc biệt là làng chài Cửa Vạn. Trên cơ sở đó, nhóm tác giả tập trung phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển du lịch làng chài Cửa Vạn trong thực tại và đề xuất giải pháp phát triển du lịch ở điểm đến này sau thực hiện hoạt động di dân lên bờ.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng phát triển du lịch tại làng chài Cửa Vạn sau hoạt động di dân lên bờ

2.1.1. Lịch sử hình thành của làng chài Cửa Vạn

Xưa kia hải phận của Giang Võng nằm từ ven quả đồi Cái Mắm của xã Tiêu Giao trở về Bang Trới thuộc khu vực Đá Trắng còn Trúc Võng từ ven quả đồi đó trở về Hòn Gai. Khi không đi đánh cá hoặc có hội làng họ thường đỗ thuyền ven chân đảo Sa Tô, xã Thành Công (nay là phố Thành Công thuộc phường Cao Xanh, Sa Tô giờ không còn là đảo nữa). Dân làng chài tuy sống trên thuyền và bè nhưng đều có đình làng riêng trên đất liền, hàng năm có tổ chức lễ hội lớn. Trong chiến tranh chống thực dân Pháp, cư dân hai làng tản mạn khắp các vùng vịnh kín gió trên vịnh Hạ Long và Bái Tử Long. Sau ngày giải phóng vùng mỏ 25/4/1995, phần lớn bà con lại về tập trung sinh sống trên vịnh Hạ Long và dần dần hình thành nên các làng chài. Từ những năm 60 của thế kỷ 20, ngư dân sinh sống trên vịnh Hạ Long tụ cư ổn định thành 4 làng chài: Vông Viêng, Ba Hang, Cửa Vạn, Cống Tàu. Trong số các làng chài trên thì làng chài Cửa Vạn là làng chài lớn nhất. Mặc dù có tên hành chính mới là “khu” song những từ “thôn”, “làng” hay “làng chài” vẫn được người dân nơi đây và du khách quen gọi [3].

Làng chài Cửa Vạn thuộc huyện Hùng Thắng, thành phố Hạ Long. Đây là một trong 4 làng chài nổi tiếng và độc đáo của vịnh Hạ Long. Làng chài Cửa Vạn có từ bao giờ thì không ai biết chính xác, dân làng nơi đây chỉ nhớ rằng: tổ tiên của họ

đã sống 7, 8 đời ở làng chài này. Năm 1963 thôn Cửa Vạn chính thức được thành lập với diện tích khoảng 22ha, dân số là 127 hộ với 600 nhân khẩu. Về tên gọi, làng chài Cửa Vạn có 2 nguồn gốc xuất xứ: Tên gọi bắt nguồn từ sự cư trú, sinh sống của ngư dân vạn chài trong một vùng vịnh kín gió, nằm gần một cửa biển có tên Cửa Vạn, vì vậy mà làng chài có tên Cửa Vạn; Tên gọi được hình thành bằng ý nghĩa của hai từ Cửa và Vạn: Cửa là lối thông ngoài cửa biển, là nơi để tàu thuyền ra vào; Vạn là làng của ngư dân sống trên biển, họ chủ yếu làm nghề đánh bắt cá.

2.1.2. Đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa của làng chài Cửa Vạn sau hoạt động di dân lên bờ

Những người dân làng chài Cửa Vạn đã gắn bó cả cuộc đời mình với biển. Họ sống chủ yếu bằng nghề chài lưới, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Họ là những người đã tạo dựng và lưu truyền một nền văn hóa Hạ Long lâu đời, độc đáo, khác biệt. Tuy nhiên, việc quản lý và giữ gìn vệ sinh môi trường ở các làng chài trên vịnh gặp rất nhiều khó khăn do sinh hoạt thường nhật của dân chài. Hơn nữa, điều kiện thụ hưởng văn hóa, chăm sóc y tế hầu như không có, tính mạng của các cư dân làng chài bị đe dọa mỗi khi có bão, lốc trên vịnh. Chính vì vậy, nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống làng chài và đảm bảo cuộc sống của cư dân nơi đây tỉnh ủy đã thực hiện chủ chương tại thông báo số 786 – TB/TU ngày 13/9/2012; Quyết định 2178/QĐ – UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt phương án di dời nhà bè trên vịnh Hạ Long. UBND thành phố đã tổ chức triển khai di chuyển các hộ dân đang sinh

sống ở các nhà bè trên vịnh lên bờ. Đến cuối tháng 6/2014, các hộ dân trên các làng chài đã được chuyển hết lên bờ sinh sống và những người này được cấp căn hộ có diện tích từ 78 – 128m²/căn, vệ sinh khép kín cùng hệ thống hạ tầng kỹ thuật điện, đường cấp thoát nước, cây xanh công cộng... tại khu tái định cư làng chài phường Hà Phong. Sau khi các hộ dân di dời lên bờ theo chính sách di dân, đời sống kinh tế, xã hội và văn hóa của họ đã có những thay đổi đáng kể.

Về kinh tế:

Hầu hết người dân đều vui mừng, phấn khởi khi được hỗ trợ tái định cư. Với sự quan tâm của chính quyền địa phương cuộc sống của các hộ dân đã đi vào ổn định. Khu tái định cư đã xuất hiện những cửa hàng tạp hóa nhỏ, buôn bán phục vụ người dân trong khu vực. Cư dân ở đây cho hay giờ họ đã yên tâm hơn, không còn nơm nớp lo sợ mỗi khi có mưa to, bão gió như khi còn định cư trên vịnh. Bên cạnh đó, thành phố Hạ Long còn mở các lớp đào tạo nghề như: nuôi trồng thủy sản, đan lưới, lái xe ô tô... Cùng với đó là phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm và các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức phiên chợ việc làm nhằm tuyển sinh đào tạo nghề mới và giải quyết việc làm cho người dân trong độ tuổi lao động. Qua đó, cư dân được tiếp cận, học hỏi và lựa chọn ngành nghề phù hợp, kiếm thêm thu nhập phụ giúp gia đình và bản thân. Mặc dù các cư dân đã lên bờ sinh sống nhưng một số người vẫn được tham gia làm du lịch dưới vịnh, điển hình như mô hình chèo đò tìm hiểu văn hóa làng chài. Hoạt động này đã tạo sự gắn kết để người dân tham gia vào các hoạt động du lịch, góp phần giữ gìn nét đẹp văn hóa của người dân vùng biển,

nâng cao ý thức của người dân trong bảo vệ môi trường vịnh. Đây là một hướng đi vừa góp phần tạo việc làm, đảm bảo thu nhập ổn định cho ngư dân vừa làm phong phú các tuyến tham quan trên vịnh Hạ Long, bảo tồn văn hóa vùng biển địa phương. Cụ thể, qua trao đổi tác giả được biết với hoạt động chèo đò này bình quân thu nhập mỗi người từ 2,5 - 3 triệu đồng/tháng. Như vậy, sau hoạt động di dân lên bờ, kinh tế của ngư dân cũng đã có những cải thiện đáng kể.

Tuy nhiên, sau hoạt động di dân lên bờ, người dân nơi đây vẫn còn gặp không ít khó khăn cùng những khúc mắc như vấn đề giải quyết việc làm chưa thực sự đồng đều và triệt để, các chính sách hỗ trợ vẫn còn dở dang. Một số hộ chài không đủ điều kiện cấp nhà, cấp đất tái định cư sẽ gặp khó khăn khi chính quyền tiến hành cưỡng chế, việc hỗ trợ mua đất trả góp trong 5 năm và mua nhà tái định cư với giá 200 triệu đồng là một vấn đề lớn so với thu nhập khoảng 80.000đ/ngày của một số hộ chài.

Về văn hóa:

Nhằm lưu giữ những nét văn hóa đặc sắc của người vạn chài cũng như đảm bảo kế sinh nhai, chính quyền địa phương đã xây dựng mô hình chèo đò phục vụ nhu cầu của khách du lịch. Hoạt động này đã tạo sự gắn kết để người dân tham gia vào các hoạt động du lịch, góp phần giữ gìn nét đẹp văn hóa của người dân vùng biển đồng thời nâng cao ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường vịnh.

Cuộc sống lành đềm trên biển đã tạo nên những giá trị văn hóa độc đáo của ngư dân vạn chài. Việc di dân lên bờ sẽ ít nhiều ảnh hưởng tới giá trị văn hóa nơi

đây bởi những đặc trưng văn hóa trên vịnh đa phần được hình thành từ chính phong tục tập quán cùng nếp sống, nếp sinh hoạt của ngư dân và đó cũng chính là những giá trị mà du khách rất muốn khám phá, trải nghiệm khi đến vịnh Hạ Long.

Làng chài Cửa Vạn là một trong những điểm du lịch hấp dẫn với nhiều nét đẹp văn hóa cũng như phong tục tập quán mang đậm sắc thái vùng biển của một cộng đồng ngư dân sinh sống trên vịnh. Những làng chài này gắn bó với lịch sử văn hóa của Hạ Long và trở thành một “tế bào” không thể tách rời của vịnh. Tham quan làng chài từ lâu là một trong những tuyến du lịch trên vịnh Hạ Long được nhiều du khách trong và ngoài nước yêu thích. Đến với làng chài Cửa Vạn du khách sẽ được hòa mình vào cuộc sống của người dân chài, được trải nghiệm những công việc của một dân chài thực thụ, được đắm mình trong các điệu hò mộc mạc, chân tình đến say lòng như hò giao duyên của các cặp đôi trai gái trong đám cưới. Ngoài ra, làng chài còn lưu giữ các nghi lễ thờ cúng đặc trưng như: tục thờ thần biển quen gọi là ông Sông bà Biển và lễ cúng thủy thần linh đình mỗi khi nhà có việc hiếu, việc hỷ hay khởi đầu một mùa ra khơi mới, những tri thức dân gian đã trở thành bài học về cách chữa bệnh, kinh nghiệm đi biển...

Bên cạnh đó, việc bảo tồn các giá trị văn hóa của ngư dân vịnh chài Hạ Long đang gặp khó khăn hơn bao giờ hết. Không còn làng chài ven biển, Ban quản lý (BQL) vịnh Hạ Long đã quyết định thành lập một đội hát giao duyên thuộc trung tâm bảo tồn văn hóa biển. Đội hát giao duyên này đều là những cư dân của làng chài trên vịnh thuộc trung tâm bảo tồn văn hóa biển nhưng số lượng tham gia lại

không ổn định. Mặc dù thành lập đội hát là cách làm hay của BQL vịnh Hạ Long để bảo tồn và phát huy những nét đặc sắc của người dân vịnh chài sống ở vùng di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long nhưng một đội hát ít ỏi thật khó để lưu giữ được trọn vẹn tinh hoa của những điệu hò giao duyên mà bao đời đã lưu giữ. Nếu không khôi phục kịp thời những nét đẹp văn hóa của các làng chài Cửa Vạn việc phát triển du lịch ở vịnh Hạ Long trong tương lai sẽ gặp nhiều khó khăn [4].

Về xã hội:

Sau hoạt động di dân lên bờ, các cư dân nơi đây được hưởng các chính sách xã hội như: những người già được khám chữa bệnh miễn phí, được trợ cấp bảo hiểm. Các gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện hộ nghèo được trợ cấp vay vốn với lãi suất thấp hoặc không lãi suất để phục vụ sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, ổn định cuộc sống, góp phần thực hiện chương trình mục tiêu của Quốc gia – xóa đói, giảm nghèo, ổn định xã hội. Trong năm 2014, thành phố Hạ Long cũng có những chính sách ưu tiên hỗ trợ vay vốn đối với các hộ nghèo thuộc đối tượng di dời nhà bè hoặc hỗ trợ phát triển sản xuất. Đối với những hộ dân có hộ khẩu tại thành phố Hạ Long có nhu cầu tiếp tục nuôi trồng thủy sản, UBND thành phố cho phép được tiếp tục nuôi trồng tại các điểm nuôi trồng theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt. Hơn nữa, con em của cư dân khu tái định cư được tạo điều kiện đi học, được nâng cao trình độ và mở ra một tương lai tươi sáng không giống như ông bà, cha mẹ phải nay đây mai đó, lênh đênh trên biển không có điều kiện được học chữ. Không chỉ có con em đang ở độ tuổi đi học được đến trường mà các thanh niên

trưởng thành trước kia chỉ học đến lớp 4, lớp 5 nay cũng được theo học tại các lớp bổ túc nâng cao trình độ. Đối với những người lớn tuổi không biết chữ sẽ được theo học tại các lớp xóa nạn mù chữ được tổ chức vào buổi tối. Do chưa bố trí được kinh phí xây dựng trường học theo quy định đã duyệt nhưng UBND cũng đã chủ động đưa ra những giải pháp hữu ích tạm thời nhằm tạo điều kiện cho các em học sinh dễ dàng đến trường. Ngoài ra, các hộ gia đình còn được giáo dục, tuyên truyền về chính sách kế hoạch hóa gia đình. Các thanh niên trong các độ tuổi được học các bài học về kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh các tệ nạn xã hội. Từ đó, các cư dân được mở mang, nâng cao sự hiểu biết và có ý thức, trách nhiệm hơn đối với cuộc sống của mình.

2.1.3. Tình hình phát triển du lịch ở làng chài Cửa Vạn sau hoạt động di dân lên bờ

Theo báo cáo của Sở Du lịch Quảng Ninh, lượng khách đến lưu trú và du lịch tại Hạ Long 10 tháng đầu của năm 2018 là 10,7 triệu lượt, tăng 25% so với cùng kỳ năm 2017, với hơn 4 triệu lượt khách quốc tế. Đặc biệt, không chỉ tập trung vào mùa du lịch hè cao điểm (tháng 5,6,7), du lịch Hạ Long còn tăng trưởng mạnh vào các tháng cuối năm, thu hút lượng du khách lớn đặc biệt là khách nước ngoài góp phần giúp Hạ Long đón khách du lịch cả 4 mùa. Lượng khách đến tham quan vịnh Hạ Long tăng mạnh trong những năm gần đây. Năm 2016, vịnh Hạ Long đón 3,14 triệu lượt khách, tăng 22% so với năm 2015; năm 2017 đón 3,92 triệu khách, tăng 24,7%.

Tuy nhiên, trong số các tuyến du lịch tham quan vịnh Hạ Long hiện nay chỉ có duy nhất một tuyến đưa khách du lịch tới

làng chài Cửa Vạn. Cụ thể, tuyến 4: Cảng tàu Du lịch - Mê Cung – hang Sừng Sốt - làng chài Cửa Vạn - Hồ Ba Hầm (thời gian tham quan trong 8h). Những làng chài thuộc diện “đẹp nhất hành tinh” trong đó có làng chài Cửa Vạn sau hoạt động di dân lên bờ dần thiếu vắng “hồn cốt”. Đến thăm làng chài du khách không được gặp và trò chuyện cùng dân làng một cách tự nhiên như trước đây mà chỉ ở bên ngoài và tìm hiểu về làng chài qua lời của hướng dẫn viên. Làng không người, nhà khóa cửa chẳng khác gì làng hoang. Nhiều khách nước ngoài khi đến thăm làng chài tỏ ra rất bức xúc vì thực tế không như những lời quảng cáo của các công ty du lịch, của hướng dẫn viên. Họ cho rằng một trong những giá trị văn hóa đặc sắc của vịnh Hạ Long chính là các làng chài và muốn đến để tìm hiểu, trải nghiệm văn hóa làng chài chứ không phải đến cảm nhận về yên tĩnh đến vắng lặng. Nhiều đại diện của các công ty du lịch đã giải thích với khách về chính sách di dân lên bờ nhằm mang lại cuộc sống mới và ổn định cho cư dân. Đáng tiếc, nhiều công ty du lịch và một số hướng dẫn viên vẫn không chú tâm đến vấn đề trên, họ vẫn giữ nguyên lời giới thiệu với khách đến làng chài sẽ được trải nghiệm, giao lưu, gặp gỡ cư dân nơi đây. Nhiều hướng dẫn viên còn dùng chiêu trò để đánh lừa khách khi thực tế không như lời giới thiệu.

Ngay trong năm 2014, khi hoạt động di dân lên bờ được thực hiện đã có khoảng 100 nghìn lượt du khách đến tham quan trải nghiệm du lịch văn hóa tại làng chài. Đến cuối tháng 7/2017, BQL vịnh Hạ Long đã tiến hành di chuyển nhà nổi Trung tâm Văn hóa nổi Cửa Vạn từ vịnh Tùng Sâu ra khu vực trung tâm làng chài

Cửa Vạn cũ, cách vị trí cũ khoảng 800m. Việc di chuyển Trung tâm đến vị trí mới nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho du khách tham quan và trải nghiệm. Trung tâm Văn hóa Cửa Vạn thu hút 200-300 lượt khách/ngày, chủ yếu là khách quốc tế nghỉ đêm trên Vịnh. Con số này không phải là nhỏ, tuy nhiên, nếu giải quyết được những hạn chế như đã nêu thì số lượng khách du lịch đặc biệt là khách quốc tế tới vịnh Hạ Long và làng chài Cửa Vạn chắc chắn không chỉ dừng lại ở đó.

2.2. Giải pháp phát triển du lịch tại làng chài Cửa Vạn sau hoạt động di dân lên bờ

2.2.1. Giải pháp về khôi phục, bảo tồn, phát triển văn hóa tại làng chài Cửa Vạn sau hoạt động di dân lên bờ

Đối với chính quyền địa phương:

UBND tỉnh Quảng Ninh cần xem xét lại đề án di dân lên bờ một cách toàn diện, vừa đảm bảo cải thiện đời sống cho cư dân làng chài vừa bảo vệ được nét văn hóa đặc sắc của điểm du lịch nổi tiếng này. Cụ thể, UBND tỉnh cần chú trọng trong việc mở lớp xóa mù chữ, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp và tìm kiếm, tạo việc làm với mức thu nhập ổn định và phù hợp cho cư dân ở khu tái định cư. Ngoài ra, tỉnh cũng cần tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho ngư dân về việc bảo tồn, giữ gìn văn hóa vịnh chài kết hợp với bảo vệ tài nguyên môi trường vịnh. Khi người dân có ý thức sẽ tự nguyện vượt qua khó khăn và chủ động trong cuộc sống của mình.

Chính quyền địa phương, cụ thể là UBND tỉnh Quảng Ninh, UBND thành phố Hạ Long, Sở du lịch Quảng Ninh, Sở Văn hóa và Thể thao Quảng Ninh, BQL vịnh Hạ Long nên phối hợp xây dựng một

đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ, có kinh nghiệm, đủ độ nhạy bén để có thể định hướng và phát động phong trào phục hồi các giá trị văn hóa dân gian truyền thống cho ngư dân như: tổ chức thi hát giao duyên, hò biển, làm sống lại lễ hội bơi chải với những nghi thức truyền thống. Những hoạt động này cần nhiều nhân lực, ngư dân Vạn Chài hàng ngày có thể luân phiên nhau quay trở lại vịnh để thực hiện sau đó cuối ngày hay cách ngày lại quay trở lại ngôi nhà ở khu tái định cư miễn sao không để làng chài Cửa Vạn thành làng hoang nhưng cũng không đông đúc và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường vịnh như trước khi thực hiện hoạt động di dân lên bờ. Như vậy, họ vừa có nguồn thu chính đáng lại vừa bảo vệ được nét văn hóa đặc sắc của nơi mình đã sinh sống và gắn bó lâu dài.

Đối với người dân vạn chài:

Sau khi lên bờ, ngư dân vạn chài cần tự nâng cao trình độ văn hóa, học vấn của mình bằng cách tham gia các lớp học xóa nạn mù chữ, các lớp đào tạo nghề, các lớp kỹ thuật về nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản... Cư dân cần ý thức hơn trong việc bảo tồn, phát triển văn hóa vạn chài của mình. Những người cao tuổi trong làng cần truyền tải văn hóa vạn chài đã được tích lũy và gìn giữ suốt những năm qua cho các thế hệ con cháu để những giá trị văn hóa này luôn được bảo tồn, phát huy. Bên cạnh đó, người dân nơi đây cần phải có ý thức chọn lọc đúng đắn, cái gì còn là giá trị thì cần giữ gìn, những gì là vật cản cho sự phát triển hay hủ tục thì cần loại bỏ, tránh tình trạng phục cổ tràn lan.

Cư dân nơi đây thực hiện giao lưu văn hóa với các địa phương khác và với khách du lịch cần có sự lựa chọn, tránh tình trạng

tiếp thu ồ ạt, hòa tan. Bên cạnh đó, họ phải thực hiện xây dựng nếp sống văn hóa mới bằng cách tham gia những phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, phong trào cha mẹ con hiếu thảo, phong trào trẻ em nghèo vượt khó học giỏi,...

Đặc biệt, người dân nơi đây nên kết hợp với các nhà cung ứng du lịch xây dựng từng gói sản phẩm du lịch phù hợp với nhiều đối tượng khách bởi để tự các cư dân làm du lịch là một điều khó khăn và không phải gia đình nào cũng đủ điều kiện để thực hiện [7].

Đối với nhà cung ứng du lịch:

Các nhà cung ứng dịch vụ du lịch cần phối kết hợp với Sở Du lịch của tỉnh thường xuyên mở các lớp đào tạo hướng dẫn viên, các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý và ngoại ngữ. Bên cạnh đó, các nhà cung ứng du lịch cùng với BQL biên soạn những nội dung thống nhất phục vụ hoạt động thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn du lịch tại làng chài trên vịnh.

Đặc biệt, với loại hình du lịch văn hóa tại làng chài Cửa Vạn rất cần một đội ngũ nhân viên có sự am hiểu và say mê với nghề. Các hướng dẫn viên và nhân viên tại Trung tâm văn hóa nổi Cửa Vạn cần giới thiệu những nét độc đáo của văn hóa làng chài sao cho du khách hiểu được một cách rõ nét. Ví dụ, khi du khách đến tham quan làng chài Cửa Vạn sẽ được tham gia sinh hoạt cùng với một số gia đình ngư dân đã được bố trí quay trở lại vịnh nhằm bảo vệ và xây dựng hình ảnh về làng chài Cửa Vạn. Khách du lịch được tìm hiểu về phong tục, tập quán ăn, ở, cách ứng xử của cư dân vạn chài... Bên cạnh đó, du khách sẽ được giới thiệu, phân biệt và sử dụng các loại ngư cụ mà ngư dân nơi đây

thường dùng để đánh bắt thủy hải sản như đan lưới, làm chì... Vì vậy, các nhà cung ứng nên đào tạo và sử dụng các hướng dẫn viên từ chính con em ngư dân làng chài. Điều này vừa làm tăng sự hứng thú cho du khách vừa góp phần nâng cao ý thức tự giác của người dân làng chài trong việc bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường vịnh Hạ Long và thiết thực hơn nữa là tăng thu nhập, đảm bảo chất lượng cuộc sống cho cư dân làng chài.

Đối với khách du lịch:

Các bên liên quan cần tuyên truyền cho khách du lịch nhận thức tốt về vai trò của việc bảo vệ môi trường tự nhiên và xã hội trên vịnh Hạ Long nói chung cũng như tại các điểm du lịch nói riêng. Hơn nữa, du khách chính là những người được trải nghiệm, được cảm nhận các giá trị văn hóa hữu hình và vô hình độc đáo, thú vị ở làng chài Cửa Vạn. Vì vậy, thật không bắt ngờ khi họ sẽ trở thành những đối tượng truyền thông hiệu quả cho điểm đến du lịch này.

2.2.2. Giải pháp về khai thác giá trị văn hóa tại làng chài Cửa Vạn sau hoạt động di dân lên bờ phục vụ cho phát triển du lịch

Du lịch mang lại những khoản lợi nhuận khổng lồ từ việc khai thác tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hóa tại điểm đến. Tuy nhiên, mặt trái từ việc phát triển du lịch một cách ồ ạt, không gắn với cộng đồng đã dẫn đến nhiều tài nguyên bị mai một và biến mất. Chính vì vậy, phát triển du lịch đặc biệt là du lịch văn hóa không thể tách rời với phát triển làng chài ở khu vực di sản. Trong trường hợp này, làng chài sẽ là nhân tố tích cực góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa trên vịnh Hạ Long đặc biệt là làng chài Cửa Vạn. Ngoài ra, phát triển du

lịch gắn với làng chài sẽ phát huy được giá trị văn hóa bản địa, góp phần làm đa dạng hơn những sản phẩm du lịch, làm tăng tính hấp dẫn và hiệu quả kinh doanh du lịch của địa phương. Thực tế, tỉnh Quảng Ninh khi quyết tâm đưa dân lên bờ đã có chủ trương tiếp tục phát triển du lịch gắn với cộng đồng làng chài bởi đây được coi là sản phẩm du lịch độc đáo của thế giới. Ông Tăng Văn Phiến – chủ nhiệm hợp tác xã vạn chài Hạ Long cho biết: trong đề án gửi các cơ quan chức năng, hợp tác xã và các đối tác liên quan sẽ giúp dân làng chài mở lại nghề nuôi trồng thủy sản với quy mô nhỏ và bền vững. Mỗi làng chỉ để khoảng 20 nóc nhà với 2 – 3 cư dân trẻ, họ vừa chở khách đi tham quan vừa nuôi trồng thủy sản. Sau giờ hành chính các gia đình phải vào bờ, cùng lắm chỉ để lại một vài người trông coi. Tuy nhiên, với hoạt động này cần tham khảo và học hỏi cách làm của Namibia trong việc bảo vệ “Di sản sống” của họ.

Namibia được biết đến là thiên đường du lịch dành cho những du khách đam mê khám phá cuộc sống hoang dã. Song, không phải ai cũng biết rằng đất nước phía Tây Nam châu Phi này đã phải nỗ lực rất nhiều để bảo vệ môi trường sống và những loài động vật hoang dã. Trong những năm 1980, nhiều loài động vật hoang dã của Namibia đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng do nạn săn bắn, trộm cắp diễn ra tràn lan. Tuy nhiên, những tư tưởng cấp tiến của đất nước này đã khiến cho chính những kẻ săn bắn trộm trở thành những người bảo vệ động vật hoang dã, giúp đảo ngược vận mệnh của những thành viên cộng đồng và dẫn đến sự gia tăng ổn định của số lượng động vật hoang dã. Như vậy, họ đã đánh vào ý thức trách nhiệm của cộng đồng khi

để họ sở hữu và có trách nhiệm với sự sở hữu đó. Nói một cách dễ hiểu, giống như nếu chúng ta thuê một căn hộ chúng ta sẽ đối xử với nó một cách khác còn nếu sở hữu căn hộ đó chắc chắn chúng ta sẽ đối xử với nó tốt hơn.

Từ bài học trên, chính quyền địa phương của điểm đến du lịch vịnh Hạ Long và làng chài Cửa Vạn cần giúp cộng đồng nhận thức được trách nhiệm của mình bằng việc biến họ trở thành “chủ” và như thế họ sẽ phải tự có ý thức bảo vệ tài sản của mình. Đây chính là hành động tích cực không chỉ góp phần đạt được mục tiêu của chính quyền mà còn đem lại lợi ích cho cá nhân và gia đình. Như vậy, UBND tỉnh Quảng Ninh, BQL vịnh Hạ Long cần có những định hướng nhằm nâng cao nhận thức cho cư dân làng chài về phát triển du lịch gắn với bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường tự nhiên chính là bảo vệ cuộc sống của họ [4].

Cư dân địa phương cần kết hợp với chính quyền địa phương và nhà cung ứng du lịch để đưa làng chài Cửa Vạn thành trường quay và ngư dân đã từng sinh sống trên vịnh Hạ Long trở thành những diễn viên được tham gia diễn xuất. Ngư dân sẽ được diễn trên chính trường quay của mình, nơi mình đã từng gắn bó với những cảnh quay như: chèo thuyền, thả com, thả câu buông lưới. Điều đặc biệt, những thước phim này được sản xuất và tiêu dùng tại chỗ, trong cùng thời gian và trên cùng không gian. Du khách tới đây chính là khán giả được thưởng thức những thước phim chân thực đó. Chắc chắn, những ngư dân được mời tham gia vào việc dàn dựng lại cuộc sống của chính họ trước kia sẽ là những diễn viên yêu nghề và tâm huyết nhất. Họ sẽ được

trả thù lao tương xứng với công sức mà mình bỏ ra. Việc làm này vừa giúp ngư dân có thêm thu nhập phục vụ cuộc sống vừa gìn giữ được những giá trị văn hóa của nhiều làng chài trên vịnh Hạ Long trong đó có làng chài Cửa Vạn. Tuy nhiên, việc tái hiện cuộc sống của ngư dân đã từng lấy biển làm nhà, lấy miền sông nước làm quê hương cần được thực hiện một cách thận trọng để không làm ảnh hưởng tới môi trường vịnh, chú trọng giữ gìn những giá trị văn hóa, cảnh quan nơi đây một cách bền vững [2].

Các nhà cung ứng du lịch cần xây dựng chương trình du lịch có sức hút mạnh mẽ tới du khách, kéo dài thời gian lưu trú và trải nghiệm của họ tại làng chài Cửa Vạn. Bên cạnh đó, các nhà cung ứng cũng chú trọng trong việc xây dựng mức giá tham quan hợp lý nhằm đáp ứng được khả năng chi trả của du khách đặc biệt là khách du lịch nội địa.

3. KẾT LUẬN

Đề án di dân lên bờ ở vịnh Hạ Long (6/2014) là một chủ trương có ý nghĩa nhân văn sâu sắc đặc biệt hướng tới việc bảo vệ môi trường vùng vịnh. Đề án đã đạt được những thành công nhất định. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra ở đây là làm sao vừa thực hiện tốt việc di dời ngư dân sinh sống trên vịnh tới khu tái định cư nhưng vẫn đảm bảo điều kiện sống cơ bản cho họ và giữ nguyên trạng được làng chài Cửa Vạn với những nét văn hóa truyền thống độc đáo, đặc sắc. Vì vậy, một số giải pháp trên thiết nghĩ sẽ góp phần khắc phục những tồn tại, giúp

cho điểm đến du lịch này phát triển một cách thuận lợi và bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Thúy Anh (2015), *Nghiên cứu công tác quản lý điểm đến du lịch Vịnh Hạ Long, Quảng Ninh*, luận văn thạc sĩ, khoa du lịch, trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Nguyễn Thị Thúy Anh, Nguyễn Thị Hồng Hải (2015), *Phát triển du lịch làng chài Vịnh Hạ Long*, tạp chí du lịch Việt Nam số tháng 5 năm 2015.
3. Nguyễn Thị Vân Anh (2009), *Tìm hiểu văn hóa một số làng vịnh chài tại Vịnh Hạ Long – Quảng Ninh phục vụ phát triển du lịch*, Khoa KHXH, trường Đại học Hải Phòng.
4. Hoàng Thị Diệu Hoa (2015), *Phát triển du lịch văn hóa tại một số làng chài trên vịnh Hạ Long sau hoạt động di dân lên bờ (Nghiên cứu trường hợp làng chài Cửa Vạn, Vong Viêng)*, khóa luận tốt nghiệp, Khoa Du lịch, Đại học Hải Phòng.
5. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2017), *Luật Du lịch*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
6. UBND tỉnh Quảng Ninh (2014), *Nghị quyết về việc thông qua quy hoạch môi trường Vịnh Hạ Long đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.
7. UBND tỉnh Quảng Ninh (2014), *Phê duyệt Đề án Phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030*.
8. UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở VHTT&DL (2014), *Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.